

**HIỆP ĐỊNH THƯƠNG MẠI
GIỮA
CHÍNH PHỦ NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
VÀ
CHÍNH PHỦ NƯỚC CỘNG HOÀ ĂNG-GÔ-LA**

Chính phủ nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ nước Cộng hoà Ăng-gô-la, dưới đây được gọi chung là "các Bên";

Mong muốn thúc đẩy hợp tác thương mại giữa hai nước, trên cơ sở hiểu biết lẫn nhau, bình đẳng và cùng có lợi, phù hợp với luật pháp quốc tế và các nguyên tắc thương mại quốc tế;

Tin tưởng rằng hợp tác thương mại là cần thiết để đạt được sự phát triển bền vững ở mỗi nước;

Đã thoả thuận như sau:

ĐIỀU 1
Mục tiêu

Trong khuôn khổ pháp luật có hiệu lực ở mỗi nước, mục tiêu của Hiệp định này là các Bên sẽ áp dụng các biện pháp thích hợp nhằm thúc đẩy và phát triển hợp tác thương mại giữa nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam và nước Cộng hoà Ăng-gô-la.

Trong thời hạn hiệu lực của Hiệp định này các Bên sẽ cố gắng thiết lập và tăng cường việc trao đổi thương mại hàng hoá và dịch vụ giữa hai nước.

ĐIỀU 2
Hợp tác Thương mại

Các Bên sẽ nỗ lực thiết lập và thúc đẩy thương mại hàng hoá và dịch vụ giữa hai nước bằng các biện pháp sau:

- Tăng cường việc trao đổi các thông tin cần thiết liên quan đến khả năng đẩy mạnh hợp tác thương mại giữa hai nước.
- Phát triển các mối liên hệ giữa các doanh nghiệp, các hiệp hội các nhà sản xuất, Phòng Thương mại và các hiệp hội kinh doanh khác của hai Bên;

ĐIỀU 3
Đãi ngộ Tối huệ quốc

1. Các Bên dành cho nhau chế độ đãi ngộ Tối huệ quốc trong tất cả các vấn đề liên quan tới:
 - a) các loại thuế hải quan và mọi loại phí và thuế khác áp dụng cho hàng hoá nhập khẩu hoặc xuất khẩu cũng như là các phương thức thu các loại thuế hải quan, phí và thuế này;
 - b) các quy định pháp lý liên quan đến thủ tục hải quan, quá cảnh và lưu kho;
 - c) các loại thuế nội địa và tất cả các khoản thu khác áp dụng trực tiếp hoặc gián tiếp đối với hàng nhập khẩu;
 - d) các phương thức thực hiện các thanh toán phát sinh từ việc thực hiện Hiệp định này và việc chuyển các khoản thanh toán đó;
2. Trong tất cả các vấn đề liên quan tới giấy phép xuất nhập khẩu mà luật pháp của mỗi Bên yêu cầu phải có, mỗi Bên dành cho Bên kia đãi ngộ không kém ưu đãi hơn mức ưu đãi cao nhất dành cho bất kỳ nước thứ ba nào.

ĐIỀU 4
Sản phẩm xuất xứ từ nước thứ ba

Theo Điều 2 Hiệp định này, mọi ưu đãi hay miễn trừ mà một Bên đã dành hoặc có thể dành cho một nước thứ ba đối với sản phẩm có xuất xứ từ hoặc đi đến lãnh thổ của nước thứ ba này, sẽ được dành ngay lập tức và không điều kiện cho các sản phẩm cùng loại có xuất xứ từ hoặc để nhập khẩu vào lãnh thổ nước Bên kia.

ĐIỀU 5
Miễn trừ Tối huệ quốc

Các quy định tại Điều 2 và 3 của Hiệp định này sẽ không áp dụng đối với các ưu đãi hoặc miễn trừ nào mà:

1. Một Bên đã hoặc có thể dành cho các nước láng giềng nhằm tạo thuận lợi cho buôn bán qua biên giới;
2. Một Bên đã dành hoặc có thể dành cho bất kỳ một nước thứ ba nào trong các thoả thuận liên quan đến thương mại không theo thông lệ (ví dụ: đối hàng hoặc mua bán đối lưu);
3. Xuất phát từ các chương trình dành cho các nước đang phát triển tham gia nhằm mở rộng hợp tác thương mại giữa các nước đang phát triển mà một Bên đã hoặc sẽ tham gia;
4. Xuất phát từ một Liên minh quan thuế, Khu vực thương mại tự do, Liên minh kinh tế, khu vực tiền tệ hoặc các thoả thuận đa phương khác về liên kết kinh tế mà một Bên đang tham gia hoặc sẽ tham gia.

ĐIỀU 6
Thương mại Hàng hoá và Dịch vụ

1. Thương mại hàng hoá và dịch vụ giữa các Bên phải tuân thủ luật pháp có hiệu lực ở mỗi nước và được thực hiện trên cơ sở các hợp đồng được giữa các thể nhân và pháp nhân của nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam và nước Cộng hoà Ăng-gô-la.
2. Các thể nhân và pháp nhân nêu tại khoản 1 của Điều này, sẽ phải tự chịu trách nhiệm và chi phí về việc tiến hành các giao dịch thương mại của họ.

ĐIỀU 7
Tạo thuận lợi cho Thương mại

1. Để tạo thuận lợi và thúc đẩy sự phát triển hợp tác thương mại giữa hai nước, các Bên nhất trí:
 - a) thúc đẩy việc tổ chức các hội chợ và triển lãm thương mại phù hợp với luật pháp có hiệu lực tại nước của mỗi bên;

- b) tạo thuận lợi cho việc trao đổi các đoàn thương mại, cũng như các chuyến thăm của giới doanh nghiệp.
2. Nhằm phục vụ cho các hội chợ triển lãm, mỗi Bên sẽ, căn cứ vào pháp luật của mỗi nước và tuân thủ mọi điều kiện theo thoả thuận giữa các cơ quan có thẩm quyền của các Bên, cho phép nhập khẩu và xuất khẩu miễn thuế hải quan và các loại phí hoặc thuế khác áp dụng đối với hoặc liên quan tới việc nhập khẩu hoặc xuất khẩu của các loại hàng hoá không dùng để bán hoặc không có giá trị thương mại dưới đây:
- a) hàng hoá để trưng bày, triển lãm, trình diễn tại các hội chợ và triển lãm;
 - b) hàng hoá cần thiết cho mục đích trình diễn máy móc hay thiết bị nước ngoài được trưng bày hoặc triển lãm;
 - c) các vật tư dùng để quảng bá, trình diễn, quảng cáo và thiết bị để sử dụng các loại vật tư này;
 - d) thiết bị bao gồm dụng cụ thuyết trình và thiết bị thu thanh;
 - e) vật tư xây dựng, trang trí và thiết bị điện dùng cho gian hàng.
3. Hàng hoá và trang thiết bị nêu ở khoản 2 Điều này không được bán ở nước đã cho phép nhập khẩu tạm thời và phải tái xuất khỏi nước đó, trừ trường hợp trước đó đã được cơ quan có thẩm quyền của nước đó cho phép bán và đã thanh toán đầy đủ các loại thuế và phí, nếu có, theo pháp luật hiện hành của nước đó.

ĐIỀU 8

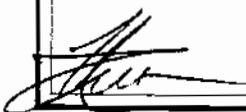
Tạo thuận lợi cho quá cảnh hàng hoá

Mỗi Bên cam kết cho phép hàng hoá của nước Bên kia được quá cảnh qua lãnh thổ của nước mình phù hợp với luật pháp của nước mình.

ĐIỀU 9

Liên doanh

Các Bên nhất trí thúc đẩy và khuyến khích việc thành lập các liên doanh tại mỗi nước phù hợp với pháp luật có hiệu lực về đầu tư của mỗi nước.



ĐIỀU 10
Các ngoại lệ chung

Các quy định của Hiệp định này sẽ không giới hạn các quyền của mỗi Bên thông qua hay thực hiện các biện pháp :

- a) vì lý do sức khỏe cộng đồng, đạo đức, trật tự hoặc an ninh và bảo vệ môi trường;
- b) để bảo vệ cuộc sống hoặc sức khoẻ của con người, động vật hoặc thực vật;
- c) để bảo vệ khả năng tài chính đối ngoại và cán cân thanh toán;
- d) nhằm bảo vệ tài sản quốc gia có giá trị nghệ thuật, lịch sử hoặc khảo cổ.

với điều kiện là các biện pháp này không được tạo ra sự phân biệt đối xử một cách tùy tiện hoặc không thể biện minh được hoặc tạo ra hạn chế trá hình đối với thương mại giữa hai nước.

ĐIỀU 11
Thanh toán

Mọi thanh toán cho hàng hoá và dịch vụ giữa hai nước được thực hiện bằng các đồng tiền tự do chuyển đổi theo thông lệ quốc tế, phù hợp với pháp luật về ngoại hối hiện hành của mỗi nước.

ĐIỀU 12
Văn phòng Đại diện

Phù hợp với pháp luật có hiệu lực ở mỗi nước, mỗi Bên sẽ cho phép thành lập tại nước mình các văn phòng đại diện và chi nhánh của các pháp nhân của nước Bên kia và tạo thuận lợi cho hoạt động của các văn phòng đại diện và chi nhánh này.

ĐIỀU 13
Các cơ quan có thẩm quyền

1. Chính phủ nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam chỉ định Bộ Công thương và Chính phủ nước Cộng hoà Ăng-gô-la chỉ định Bộ Thương mại của nước mình làm cơ quan đại diện thực hiện hiệp định này và các vấn đề khác có liên quan trong việc thực thi hiệp định này.

2. Mỗi Bên có quyền chỉ định một cơ quan hoặc tổ chức hoặc một Bộ phận hợp để thay thế cho cơ quan đã được chỉ định bằng văn bản vào bất kỳ thời điểm nào.

ĐIỀU 14
Ủy ban Hỗn hợp
về Hợp tác Thương mại

1. Các Bên đồng ý thành lập một Ủy ban Hỗn hợp về Hợp tác Thương mại (dưới đây được gọi là "Ủy ban") nhằm tạo thuận lợi cho việc thực hiện Hiệp định này. Ủy ban sẽ họp theo yêu cầu của một trong các Bên luân phiên ở Hà Nội và ở Lu-an-da. Thời gian họp sẽ do hai Bên cùng nhau quyết định.
2. Ủy ban thực hiện các công việc:
 - a) kiểm điểm quá trình thực hiện Hiệp định và xem xét các biện pháp có thể được tiến hành để thực hiện các điều khoản của Hiệp định;
 - b) kiểm điểm quá trình phát triển và mở rộng quan hệ thương mại giữa hai nước;
 - c) tìm kiếm khả năng tăng cường và đa dạng hoá các quan hệ thương mại trên cơ sở cùng có lợi và xác định các lĩnh vực hợp tác mới;
 - d) tham vấn về các vấn đề có thể phát sinh trong quá trình phát triển quan hệ thương mại giữa hai nước;
 - e) soạn thảo và đệ trình lên các cơ quan có thẩm quyền của các Bên các nội dung sửa đổi Hiệp định này nhằm bao quát và đáp ứng các tiến triển mới.
3. Ủy ban sẽ đệ trình lên các Bên các báo cáo và các kiến nghị liên quan tới các vấn đề trên, trên cơ sở đồng thuận giữa các Bên.

ĐIỀU 15
Giải quyết tranh chấp

1. Mọi tranh chấp giữa các Bên Hiệp định phát sinh trong việc giải thích hoặc áp dụng hiệp định này được giải quyết một cách hữu nghị qua con đường ngoại giao.

2. Mọi tranh chấp về việc thực hiện hợp đồng ký giữa các thể nhân và pháp nhân của mỗi Bên sẽ được giải quyết theo các quy định được thoả thuận trong hợp đồng đó.
3. Đối với các tranh chấp nêu trong khoản 2 của Điều này, các Bên sẽ tạo thuận lợi cho việc công nhận và thi hành các phán quyết của trọng tài có hiệu lực pháp lý theo luật và tập quán quốc tế.

ĐIỀU 16

Sửa đổi Hiệp định

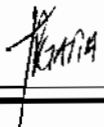
1. Hiệp định này có thể được sửa đổi vào bất kỳ thời điểm nào trên cơ sở đồng thuận giữa các Bên thông qua trao đổi công hàm giữa các Bên qua đường ngoại giao.
2. Những sửa đổi của Hiệp định này sẽ không làm ảnh hưởng và thậm chí không làm phương hại đến quyền lợi và nghĩa vụ mà các Bên đã thực hiện trước khi sửa đổi.

ĐIỀU 17

Hiệu lực của Hiệp định

1. Hiệp định này sẽ có hiệu lực vào ngày hai Bên thông báo cho nhau thông qua kênh ngoại giao việc hoàn tất các thủ tục pháp lý theo quy định của mỗi nước để Hiệp định có hiệu lực.
2. Hiệp định này có hiệu lực trong thời hạn năm (05) năm và sau đó sẽ mặc nhiên được gia hạn nhiều khoảng thời hạn tương tự, trừ khi một trong các Bên thông báo cho Bên kia bằng văn bản, ít nhất là sáu (06) tháng trước khi Hiệp định hết hiệu lực, ý định chấm dứt hiệu lực của Hiệp định này.
3. Trong trường hợp Hiệp định này chấm dứt hiệu lực, các quy định của Hiệp định sẽ vẫn được áp dụng đối với các hợp đồng được trong thời hạn hiệu lực của Hiệp định nhưng chưa thực hiện xong vào ngày Hiệp định chấm dứt hiệu lực.

Những người ký tên dưới đây, được sự uỷ quyền đầy đủ và hợp pháp của Chính phủ nước mình, đã ký Hiệp định này.



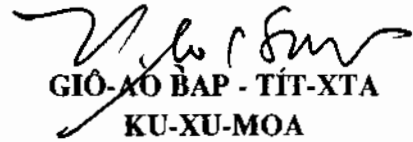
Làm tại Lu-an-đa, ngày 03 tháng 4 năm 2008, thành hai bản gốc; mỗi bản bằng tiếng Việt, tiếng Bồ Đào Nha và tiếng Anh; các văn bản đều có giá trị như nhau. Trong trường hợp có sự giải thích khác nhau giữa các văn bản, văn bản tiếng Anh sẽ được dùng làm cơ sở.

**THAY MẶT CHÍNH PHỦ
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA
VIỆT NAM**



VŨ HUY HOÀNG
Bộ trưởng Bộ Công Thương

**THAY MẶT CHÍNH PHỦ
NƯỚC CỘNG HOÀ
ĂNG-GÔ-LA**



GIÓ-ÁO BÁP - TÍT-XTA
KU-XU-MOA
Bộ trưởng Hỗ trợ và tái hòa nhập xã hội

**AGREEMENT ON TRADE
BETWEEN
THE GOVERNMENT OF THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
AND
THE GOVERNMENT OF THE REPUBLIC OF ANGOLA**

The Government of the Socialist Republic of Vietnam and the Government of the Republic of Angola, hereinafter jointly referred to as "Parties";

Desirous of promoting trade co-operation between the two countries, on the basis of mutual understanding, equal rights and mutual benefits, in accordance with international law and principles of international trade.

Convinced that trade co-operation is essential for achieving sustainable development in their respective countries,

Have agreed as follows:

**ARTICLE 1
*Objectives***

The objectives of this Agreement are adoption, within the framework of legislation effective in either country, appropriate measures to promote and develop trade co-operation between the Socialist Republic of Vietnam and the Republic of Angola.

During the period of validity of this Agreement the Parties shall make efforts to establish and increase the flow of trade in goods and services between the two countries.

**ARTICLE 2
*Trade Co-operation***

The Parties shall make efforts to establish and promote the flow of trade in goods and services between the two countries, through following measures:

- Promoting the exchange of necessary information relating to the possibilities to intensify trade co-operation between the two countries.

- Developing contacts between business entities, associations of manufacturers, chambers of commerce and other business associations of both Parties.

ARTICLE 3

Most-Favoured-Nation Treatment

1. The Parties shall grant to each other most-favoured-nation treatment in all matters relating to:
 - a) customs duties and all other charges or taxes applicable to the importation or exportation of goods as well as methods of levying such duties, charges and taxes;
 - b) legal provisions pertaining to customs clearance, transit and storage;
 - c) internal taxes and other levies of any kind applicable directly or indirectly to imported goods;
 - d) methods effecting payments arising from the implementation of this Agreement and transfer of such payments;
2. In all matters relating to import and export licences or permission where such licences or permissions are prescribed under its domestic law, each Party shall grant to the country of the other Party treatment not less favourable than the most favourable treatment granted to any third country.

ARTICLE 4

Products originating in a Third Country

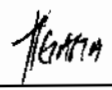
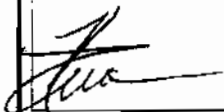
Subject to Article 3 of this Agreement, any advantages, favours, privileges or immunities which a Party has granted or may grant to a third country in respect of any product originating in the territory of that third country or destined for its territory, shall be granted immediately and unconditionally by such Party in respect of like products originating in the territory of the other Party or destined to be imported into its territory.

ARTICLE 5

Exemptions from MFN

The provisions of Article 3 and 4 of this Agreement shall not apply to advantages or preferences or exemptions which:

1. Either Party has granted or may grant contiguous countries in order to facilitate cross-border trade;



2. Either Party has granted or may grant any third country in arrangements relating to unconventional trade (e.g. barter or countertrade);
3. May result from any scheme for the expansion of trade co-operation among developing countries, which is open for participation by developing countries and in which either Party is participating or may participate;
4. May result from a Customs Union, Free Trade Area, Economic Union, Monetary Zone or other multilateral arrangements for economic integration, in which either Party is participating or may participate.

ARTICLE 6

Trade in Goods and Services

1. Trade in goods and services between the Parties shall be subjected to the laws and regulations in force in their respective countries, and shall be effected on the basis of the contracts concluded between physical and legal persons of the Socialist Republic of Vietnam and the Republic of Angola.
2. Physical and legal persons referred to in paragraph 1 of this Article, shall carry out their commercial transactions on their own responsibility and on their own accounts.

ARTICLE 7

Trade Facilitation

1. To facilitate and promote the development of trade co-operation between the two countries, the Parties agree:
 - a) to promote the organization of trade fairs and exhibitions in accordance with the laws and regulations in force in the country of either Party;
 - b) to facilitate the exchange of trade delegations, as well as visits of business people.
2. For the purpose of trade fairs and exhibitions, either Party shall, in accordance with its respective domestic law and subject to any conditions agreed upon between the Parties' competent authorities, permit the importation and exportation, free from customs duties and other charges or taxes of any kind imposed on or in connection with the importation or exportation of the following goods which are not for sale or are of no commercial value:
 - a) goods to be displayed, exhibited or demonstrated at such fairs and exhibitions;

- b) goods necessary for the purpose of demonstrating foreign machines or apparatus to be displayed or exhibited;
 - b) advertising, demonstration and publicity materials and apparatus for the use of such materials;
 - c) equipments including interpretation and sound recording apparatus;
 - d) construction and decorating materials and electrical fittings for the stands.
3. The goods and instruments referred to in paragraph 2 of this Article shall not be disposed of or sold in the country having permitted the temporary importation, and shall be re-exported from that country unless prior permission of the competent authorities of that country has been received and payment of appropriate customs duties and taxes, if any, has been made in accordance with the domestic law in force in the respective country.

ARTICLE 8
Facilitation of Transit of Goods

Either Party undertakes to grant, in accordance with its domestic law, freedom of transit of goods of the country of the other Party through its territory.

ARTICLE 9
Joint Ventures

The Parties agree to promote and encourage the establishment of joint ventures in each other's country in accordance with the laws and regulations in respect of investments in force in either country.

ARTICLE 10
General Exceptions

The provisions of this Agreement shall not limit the right of each Party in pursuance of its respective domestic law to adopt or execute such measures:

- a) for reason of public health, morals, order or security, and environmental protection;
- b) for the protection of human, animal or plant life or health;
- c) for the protection of its external financial position and balance of payments;
- d) for the protection of national treasures of artistic, historical or archaeological value;

provided that such measures are not applied in a manner which would constitute a means of arbitrary or unjustifiable discrimination or a disguised restriction on trade between the two countries.

ARTICLE 11

Payments

All payments for goods and services traded between the two countries shall be effected in freely convertible currencies in accordance with international practices and the law and regulations on foreign exchange in force in the country of each Party.

ARTICLE 12

Representative Offices

Either Party shall, in accordance with the legislation in force in its country, permit the establishment in its country of representative offices of legal entities of the country of the other Party and promote favourable conditions for their activities.

ARTICLE 13

Competent Authorities

1. The Government of the Socialist Republic of Vietnam designates its Ministry of Industry and Trade, and the Government of the Republic of Angola designates its Ministry of Trade as their respective representative organs for the purpose of implementing this Agreement, and other matters related thereto.
2. Each Party shall have the right to designate in writing at any time, an appropriate body or organization or Ministry to substitute the one already designated.

ARTICLE 14

Joint Committee on Trade Co-operation

1. The Parties agree to establish a Joint Committee on Trade Co-operation (hereafter referred to as the "Committee") with the objective of facilitating the implementation of this Agreement. The Committee shall meet upon request of either Party alternately in Hanoi and in Luanda. The time of these meetings shall be jointly decided by the two Parties.
2. The Committee shall, *inter alia*:
 - a) review the implementation of this Agreement and consider measures which might be taken with a view to fulfilling its provisions;
 - b) review the development and expansion of trade relations between the two countries;



- c) explore the possibilities of increasing and diversifying trade on the basis of mutual benefit, and identify new areas for such cooperation;
 - d) consult regarding problems which may arise in the course of the development of trade relations between the two countries;
 - d) formulate and submit to the authorities of the Parties amendments to this Agreement in order to take account of new developments.
3. The Committee shall submit to the Parties reports and recommendations relating to the above matters, on the basis of mutual consent.

ARTICLE 15
Dispute Settlement

1. Any dispute between the Parties arising from the interpretation or application of this Agreement shall be settled amicably through diplomatic channels.
2. Any dispute over the implementation of a contract concluded between the physical and legal persons of the country of either Party shall be settled in accordance with the conditions provided for in such a contract.
3. In respect of disputes referred to in paragraph 2 of this Article, the Parties shall facilitate recognition and enforcement of any legally binding arbitral award in accordance with international law and practices.

ARTICLE 16
Amendments

1. Any amendments to this Agreement shall be made in writing and with the consent of both Parties. The amendments shall enter into force following the procedure stipulated in Paragraph 1 of Article 17.
2. The amendment to the present agreement will not affect in adverse way, even will not prejudice the right and obligations resulting from or which will result from its application before amendment.

ARTICLE 17
Entry into Force

1. This Agreement shall enter into force on the date of the latter of diplomatic note by which Party notify each other of the completion of the legal procedures required by their respective internal legislation for entry into force of the Agreement.

2. This Agreement shall remain in force for a period of five years and thereafter it shall be automatically extended for similar periods, unless either Party notifies the other of its intention to terminate the Agreement with a written notice within a minimum period of six (6) months prior to the expiry of the current period of validity.
3. In case of termination of this Agreement, its provisions shall continue to be applied with respect to contracts concluded during its period of validity, but not fulfilled on the date of its termination.

IN WITNESS OF WHAT, PLENIPOTENTIARIES DULY AUTHORIZED BY THEIR OWN GOVERNMENTS, SIGN AND SEAL THE PRESENT AGREEMENT.

Done in Luanda, on 03 April, 2008 in two originals in the Vietnamese, Portuguese and English languages, all texts being equally authentic. In the case of divergence, the English text shall prevail.

**FOR THE GOVERNMENT
OF THE SOCIALIST REPUBLIC
OF VIETNAM**



VU HUY HOANG
Minister
of Industry and Trade

**FOR THE GOVERNMENT
OF THE REPUBLIC
OF ANGOLA**



JOAO BAPTISTA KUSSUMUA
Minister
of Assistance and Social Reinsertion

Desenvolvimento de contactos entre empresas, associações de produtores, Câmaras de Comércio e outras associações de negócios de ambas as Partes ;
Intensificação de troca de informações necessárias para a promoção da cooperação comercial entre os seus dois Países ;
seguintes medidas :

As Partes envidarão esforços para o estabelecimento e promoção do comércio de bens e serviços entre os seus dois Países em todas as vertentes, através das

Artigo 2 Ambito de Aplicação

O objectivo do presente Acordo, é a adopção, dentro do quadro das legislações nacionais em vigor, de medidas apropriadas que visam a promoção e desenvolvimento do comércio entre a República de Angola e a República Socialista do Vietname .

Artigo 1 Objectivo

Acordam o seguinte:

Convenidos que o comércio e a cooperação bilaterais são essenciais para o desenvolvimento sustentável dos seus respectivos Países;
Desejosos em promover a cooperação comercial entre os seus dois Países, na base da igualdade e benefícios mútuos e em conformidade com o Direito e Principios do Comércio Internacional;
O Governo da República Socialista do Vietname e o Governo da República de Angola, adiante designados como "Partes";

ACORDO COMERCIAL ENTRE O GOVERNO DA REPUBLICA SOCIALISTA DO VIETNAME E O GOVERNO DA REPUBLICA DE ANGOLA

2) Vantagens ou preferências que cada uma das Partes Contratantes concedeu ou poderá conceder no âmbito de outros acordos comerciais não convencionais celebrados com terceiros países.

1) Vantagens que cada uma das Partes Contratantes tenha concedido ou possa conceder a Países vizinhos, a fim de facilitar o comércio e movimento transfronteiriço;

As disposições dos Artigos 3º e 4º deste Acordo, não se aplicarão a;

Artigo 5º (Isenção)

De acordo com o Artigo 3º deste Acordo, qualquer vantagem, privilégio ou isenção concedida por uma das Partes a qualquer produto proveniente ou destinado a um terceiro País, será imediata e incondicionalmente concedidos aos mesmos produtos originários de ou destinados ao País da outra Parte Contratante.

Artigo 4º Produtos Originários de Terceiro País

2- Em todos os assuntos relacionados com licenças ou autorizações de importação e exportação em que tais licenças estejam prescritas nas respectivas leis internas, cada Parte deverá conceder à outra Parte, um tratamento não menos favorável do que o concedido à um terceiro país.

d) Método que afectem pagamentos resultantes da implementação deste Acordo e da transferência de tais pagamentos;

c) Impostos internos e outras taxas aplicados, directa ou indirectamente sobre os bens importados;

b) Disposições legais, procedimentos e práticas relacionadas com as alfândegas, trânsito e armazenamento;

a) Direitos alfandegários, outras taxas e impostos relacionados com a importação e exportação de mercadorias, assim como o método de cobrança desses encargos;

1-As Partes deverão proporcionar uma à outra o tratamento de Nação Mais Favorecida em todas as questões relacionadas com:

Artigo 3º Isenção do Tratamento de Nação Mais Favorecida

Para aplicação do preceituado no parágrafo anterior, as partes isentarão de taxas aduaneiras, impostos e outras cobranças aplicáveis em ou relacionados com a importação ou exportação das mercadorias não vendidas ou sem qualquer valor comercial, tais como:

feiras comerciais e exposições.

2- Em conformidade com a legislação em vigor em cada um dos países, e em observância às condições acordadas entre as autoridades competentes no presente acordo, as Partes permitirão a importação e exportação em apoio as

a) Promover a organização de feiras comerciais e exposições em conformidade com as leis e regulamentos em vigor nos respectivos Países;

b) Facilitar a troca de delegações comerciais assim como visitas de homens de negócios;

1- Para facilitar e promover o desenvolvimento da cooperação comercial entre os seus dois Países, as Partes decidem:

Facilidade no Comércio **Artigo 7º**

2- As pessoas físicas e jurídicas referidas no parágrafo 1 deste Artigo, realizarão as suas transacções comerciais sob suas próprias responsabilidades e expensas.

1- O Comércio de bens e serviços entre as Partes estará sujeito às leis e regulamentos em vigor nos seus respectivos Países e será efectuado na base de contratos celebrados entre as pessoas físicas e jurídicas da República de Angola e da República Socialista do Vietname.

Comércio de Bens e Serviços **Artigo 6º**

3) Vantagens que resultem de programas destinados à participação de países em via de desenvolvimento, a fim de alargar a cooperação comercial entre esses Países, nos quais uma das Partes Contratantes tenha participado ou venha a participar;

4) Vantagens ou preferências que possam resultar da integração na União Aduaneira, Zona de Livre Comércio, União Económica, Zona Monetária ou de outros compromissos multilaterais que visem a integração económica de que uma das Partes Contratantes seja ou possa tornar-se membro.

- b) A protecção da vida e saúde humanas, da flora e da fauna;
- a) A protecção da saúde pública, da ética, da segurança e do Meio ambiente;

As disposições do presente Acordo não limitarão as Partes o direito de adoptar ou executar medidas legais internas, visando:

Excepções Gerais **Artigo 10º**

As Partes acordam em promover e encorajar o estabelecimento de Joint Ventures em ambos os Países, em conformidade com as leis e regulamentos em vigor, relacionados com a matéria de investimentos.

Joint Ventures **Artigo 9º**

Cada uma das Partes permitirá, o trânsito via ou através do seu território, de mercadorias do território aduaneiro ou destinado ao território aduaneiro da outra Parte Contratante, em conformidade com a legislação interna aplicável e as disposições do art. V do GATT de 1994.

Facilidade no Trânsito de Bens **Artigo 8º**

3-Os produtos e equipamentos referidos no parágrafo 2 deste artigo, não devem ser vendidos no País, permitindo a sua importação e reexportação deste País, salvo se as autoridades competentes permitirem a sua venda e o pagamento de eventuais direitos aduaneiros e taxas, e em conformidade com as leis e regulamentos em vigor neste País.

- e) Materiais de construção, decoração e equipamentos para estantes.
- d) Equipamentos, incluindo instrumentos de interpretação e de gravação;
- c) Materiais de promoção, demonstração, de publicidade e equipamentos de uso;
- b) Produtos para efeitos de demonstração de máquinas e equipamentos estrangeiros a serem expostos;
- a) Produtos para exposição em feiras;

11/04/14

1- Com vista a facilitar a implementação do presente Acordo, as Partes acordam em estabelecer uma Comissão Bilateral adiante designada "Comissão", sobre Cooperação Comercial.

**Artigo 14º
Comissão (comercial) Bilateral**

1- O Governo da República de Angola designa o seu Ministério do Comércio e a República Socialista do Vietname designa o seu Ministério da Indústria e Comércio como órgãos competentes para implementação do presente Acordo e outras matérias atinentes a ele.
2- Cada Parte poderá designar, por escrito, a qualquer momento outro órgão, organização ou Ministério em substituição do ora designado.

**Artigo 13º
Autoridades Competentes**

Cada Parte, permitirá, em conformidade com as leis e regulamentos em vigor no seu País, o estabelecimento de escritórios de Representação Comercial ou de pessoas jurídicas da outra Parte no seu território e concederá a essas estabelecimentos um tratamento não menos favorável do que o concedido a pessoas jurídicas de terceiros Países.

**Artigo 12º
Representação Comercial**

Todos os pagamentos relacionados com o comércio de Bens e Serviços entre ambos os Países serão efectuados em moedas livremente convertíveis, em conformidade com as práticas internacionais, na base das leis e regulamentos sobre divisas em vigor no território das Partes.

**Artigo 11º
Pagamentos**

Com a condição de que estas medidas não devam criar a discriminação arbitrária ou injustificável ou a restrição disfarçada para com o comércio entre os seus dois Países.

- (c) A protecção da capacidade financeira externa e do balanço de pagamentos;
- (d) A protecção do património nacional, valor artístico, histórico e arqueológico.

[Handwritten signature]

- 3-Em relação aos litígios referidos no ponto precedente, as Partes deverão facilitar o reconhecimento e o cumprimento de qualquer decisão arbitral em vigor de acordo com as normas do Direito Internacional.
- 2-Quaisquer litígios relacionados com a implementação de contratos celebrados entre pessoas físicas e jurídicas, deverá ser resolvido na base do previsto no tal contrato.
- 1-Quaisquer litígio entre as Partes, resultante da interpretação ou aplicação deste Acordo, deverá ser resolvido de forma amigável, através de canais diplomáticos.

Artigo 15º
Resolução de Conflitos

- 3- A Comissão submeterá às Partes relatórios e recomendações relacionados com os referidos assuntos na base de consenso mútuo.
 - e) Elaboração e submissão às autoridades competentes das Partes das eventuais emendas ao presente Acordo, tendo em vista os novos desenvolvimentos no campo comercial.
 - d) Consulta sobre questões que possam surgir do processo de desenvolvimento das relações comerciais entre os dois Países;
 - c) Exploração de possibilidades de intensificação e diversificação do relacionamento comercial na base de benefícios mútuos e de identificação de novas áreas de cooperação;
 - b) Revisão do desenvolvimento e alargamento das relações comerciais entre os dois Países;
 - a) Revisão da implementação do presente Acordo e terá em consideração medidas que possam ser executadas para o cumprimento das cláusulas deste Acordo;
- 2- A Comissão efectuará:
- A Comissão, após o seu estabelecimento, reunirá a pedido de uma das Partes, de forma alternativa em Luanda e em Haró, em data a acordar mutuamente.

[Handwritten signature]

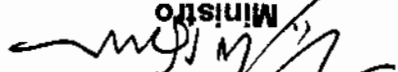
Ministro
da Indústria e Comércio

VU HUY HOANG



Ministro
da Assistência e Reinserção Social

JOÃO BAPTISTA KUSSUMUA



PELO GOVERNO
DA REPÚBLICA SOCIALISTA DO VIETNAME

PELO GOVERNO DA
REPÚBLICA DE ANGOLA

EM TESTEMUNHO DO QUE, os Plenipotenciários, devidamente autorizados pelos seus Governos, assinam e selam o presente Acordo.

Feito em Luanda, aos 03 de Abril de 2008, em dois (2) exemplares originais, em línguas portuguesa, vietnamita e inglesa, sendo todos os textos igualmente autênticos. Em caso de divergência de interpretação, prevalecerá o texto em inglês.

2- Este Acordo é válido por um período de 5 (cinco) anos e será automaticamente prorrogado por iguais e sucessivos períodos de tempo, salvo se uma das Partes notificar à outra Parte por escrito através dos canais diplomáticos, manifestando a sua intenção de terminar o Acordo, com pelo menos seis (6) meses antes do término da sua vigência.

1- O presente Acordo entrará em vigor na data de troca das últimas notas Diplomáticas, através das quais as Partes comunicar-se-ão sobre o cumprimento dos procedimentos legais exigidos para a entrada em vigor deste Acordo.

Artigo 17º Entrada em Vigor

1. O presente Acordo poderá ser emendado, a qualquer momento, por mútuo consentimento, devendo a Parte proponente fazê-lo por escrito, comunicando a outra Parte a sua intenção de emendar o Acordo, cujas emendas deverão entrar em vigor nos termos das disposições referidas no parágrafo 1 do artigo 17º.

2. As emendas ao presente Acordo não afectarão de maneira adversa, nem prejudicarão os direitos e as obrigações resultantes ou que venham a resultar da sua aplicação antes da entrada em vigor das referidas emendas.

Artigo 16º Emendas